

Bản án số: 131/2022/HSST
Ngày 25/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh
Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Anh Tùng -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2022/HSST ngày 28/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Kiều O**; Giới tính: Nữ, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 04/10/1993, tại Trấn Yên, Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ 29, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 và bà Lê Thị H, sinh năm 1971, đều cư trú tại: tổ 29, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Chồng Doãn Hưng Q, sinh năm 1988, trú tại thành phố M, tỉnh V, Trung Quốc (đã ly hôn); có 03 con: con thứ nhất tên Doãn Dịch B, sinh năm 2016, con thứ hai tên Doãn Dịch K, sinh năm 2017, đều trú tại thành phố M, tỉnh V, Trung Quốc; con thứ ba tên Nguyễn Kiều L, sinh năm 2020, trú tại tổ 29, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Tiền án: 02 tiền án : Tại bản án số 75/2021/HS-ST ngày 27/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bản án số 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản

2 Điều 67 của BLHS xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 04 năm 09 tháng tù, đang được hoãn thi hành án; tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ 29, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 45 phút, ngày 14/9/2022 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Lào Cai bắt quả tang đối với Nguyễn Trường G về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra G khai bản thân được bị cáo Nguyễn Thị Kiều O thuê vận chuyển ma túy đi giao cho khách với tiền công là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Căn cứ lời khai của Nguyễn Trường G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực liên quan tại số nhà 114 đường Sơn Đạo, thuộc tổ 29, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai. Quá trình khám xét bị cáo tự giác lấy từ trên mặt bàn gỗ kê giáp tường trong căn phòng phía sau nhà số 114 (Phòng ở của O), giao nộp 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng trên bề mặt có chất bột khô màu trắng và 01 thẻ nhựa. Bị cáo khai nhận số chất bột khô, màu trắng giao nộp là ma túy Ketamine là của bị cáo, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ toàn bộ số chất bột khô, màu trắng ở trên đĩa; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số Imel: 357273097201406, gắn thẻ sim thuê bao 0399945988; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số Imel: 351864453114765/01, gắn thẻ sim thuê bao 0967586771. Tổ công tác đã lập biên bản khám xét và thu giữ đồ vật theo quy định.

Ngày 16/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định số 211 đối với vật chứng đã thu giữ của bị cáo ngày 16/9/2022. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, xác định: Bên trong 01 (một) gói nilon màu trắng, chứa chất bột khô, màu trắng. Khối lượng của số chất bột khô màu trắng trong túi nilon này là: 0,11 (Không thấy mười một) gam. Cơ quan giám định đã giữ lại toàn bộ vật chứng để tiến hành giám định, không hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 219/GĐMT, ngày 20/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,11 (Không thấy mười một) gam, chất bột khô, màu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Ketamine.

Cáo trạng số 120/CT- VKSTPLC ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kiều O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,11(Không thấy mười một) gam chất ma túy Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định. Bị cáo đã 02(hai) lần bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng do bị cáo đang nuôi con nhỏ nên được hoãn thi hành án. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 2 Điều 67 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bản án này với bản án số 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đối với bị cáo theo quy định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01(một) thẻ nhựa.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imel: 357273097201406, gắn thẻ sim thuê bao 0399.945.988 và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imel: 351864453114765/01, gắn thẻ sim thuê bao 0967586771 để đảm bảo công tác thi hành án.

Ngoài ra còn tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ, ngày 12/9/2022 bị cáo đang ở nhà một mình thì có người nam giới tên Tuấn đến chơi. Tuấn đưa cho bị cáo 01(một) gói nilon bên trong chứa chất bột khô màu trắng. Khi Tuấn về bị cáo đã đổ toàn bộ số ma túy Ketamine trong túi lên bề mặt của chiếc đĩa sứ hình tròn, màu trắng rồi dùng

chiếc thẻ nhựa chia, kẻ ma túy thành nhiều đường nhỏ, bị cáo sử dụng một phần, phần còn lại vẫn ở trên bề mặt đĩa sứ và đặt chiếc đĩa có Ketmine và thẻ nhựa trên bàn gỗ giáp tường. Đến 09 giờ ngày 16/9/2022 khi bị cáo đang ở nhà thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, thi hành lệnh khám xét khẩn cấp và thu giữ toàn bộ ma túy.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,11(Không phải mười một) gam chất ma túy Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã 02(hai) lần bị xét xử: Bản án số 75/2021/HS-ST ngày 27/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bản án số 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 04 năm 09 tháng tù được hoãn thi hành án vì nuôi con dưới 36 tháng tuổi, do bị cáo phạm tội mới trong thời gian hoãn, nên ngày 14/10/2022 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai ra Quyết định hủy quyết định hoãn chấp hành án phạt tù. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung quy định tại điểm a, khoản 1 Bộ Luật Hình sự: “*Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 0,11(Không phải mười một) gam chất ma túy Ketamine; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01 thẻ nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số Imel: 357273097201406, gắn thẻ sim thuê bao

0399945988; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số Imel: 351864453114765/01, gắn thẻ sim thuê bao 0967586771.

Đối với 0,11(*Không phải mười một*) gam chất ma túy Ketamine, Cơ quan giám định tiến hành giữ lại toàn bộ để tiến hành giám định, không hoàn lại cơ quan trung cầu.

Đối với 01(một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01(một) thẻ nhựa là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số Imel: 357273097201406, gắn thẻ sim thuê bao 0399945988; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số Imel: 351864453114765/01, gắn thẻ sim thuê bao 0967586771 là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành án về khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Đối với Nguyễn Trường G là người đã vận chuyển thuê ma túy cho bị cáo ngày 14/9/2022. Quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận việc thuê Nguyễn Trường G vận chuyển ma túy. Ngoài lời khai của Nguyễn Trường G không còn tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành khởi tố vụ án, bị can đối với Nguyễn Trường G trong một vụ án khác, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với người nam giới tên Tuấn, ngày 12/9/2022 đã cho bị cáo ma túy. Quá trình điều tra xác định: Bị cáo không biết tên, tuổi đầy đủ, căn cước lai lịch cụ thể của người nam giới tên T. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, làm rõ. Do vậy cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[7] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kiều O phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Khoản 2 Điều 67 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều O 01(một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm 09(chín) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tại bản án 02/2022/HSST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kiều O phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05(năm) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo 06(sáu) ngày tạm giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng; 01(một) thẻ nhựa.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, đã qua sử dụng, số Imel: 357273097201406, gắn thẻ sim số thuê bao 0399.945.988(Tại thời điểm giao nhận sim không hoạt động nên không kiểm tra được thực tế số thuê bao) và 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, đã qua sử dụng, số Imel: 351864453114765/01, gắn thẻ sim số thuê bao 0967586771(Tại thời điểm giao nhận sim không hoạt động nên không kiểm tra được thực tế số thuê bao) để đảm bảo công tác thi hành án. (Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kiều O phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

